

Số: 4577 / BKHCN-CĐSQG

Hà Nội, ngày 11 tháng 09 năm 2025

V/v hướng dẫn triển khai các nền tảng số dùng
chung toàn quốc

Kính gửi:

- Văn phòng trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 1637/NQ-UBTVQG15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 13/5/2025 phê duyệt Đề án Chuyển đổi số của Quốc hội giai đoạn 2025-2030;

Căn cứ Quyết định số 204-QĐ/TW ngày 29/11/2024 của Ban chấp hành Trung ương phê duyệt Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng;

Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/ 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Căn cứ Quy định số 05-QĐ/BCĐTW ngày 27/8/2025 của Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về mô hình liên thông số thống nhất, hiệu quả và quản trị dựa trên dữ liệu trong hệ thống chính trị;

Căn cứ Văn bản số 35-TB/TGV ngày 11/7/2025 của Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương thông báo kết luận cuộc họp của Lãnh đạo Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, với Thường trực Tổ giúp việc và các cơ quan có liên quan về tình hình thực hiện kế hoạch số 02-KH/BCĐTW và một số nhiệm vụ trọng tâm;

Bộ Khoa học và Công nghệ đã tiến hành rà soát và ban hành Quyết định số 2618/QĐ-BKHCN ngày 11/9/2025 của Bộ trưởng về Danh mục và kế hoạch triển khai các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực, vùng. Quyết định này thay thế Quyết định số 1527/QĐ-BKHCN ngày 29/6/2025.

Một số nội dung được điều chỉnh, bổ sung như sau:

- Bổ sung mỗi bộ, cơ quan ngang bộ một Nền tảng/Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ đó theo chỉ đạo của Lãnh đạo Ban chỉ đạo Trung ương.

- Bổ sung các nền tảng số thuộc Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng tại Quyết định số 204-QĐ/TW ngày 29/11/2024 của Ban chấp hành Trung ương Đảng.

- Bổ sung các nền tảng số thuộc Đề án Chuyển đổi số của Quốc hội giai đoạn 2025-2030 tại Nghị quyết số 1637/NQ-UBTVQG15 ngày 13/5/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Bổ sung thêm nền tảng Hệ thống thông tin ngân sách và kế toán Nhà nước số (VDBAS) của Bộ Tài chính theo đề nghị.

Bộ Khoa học và Công nghệ xin sao gửi Quyết định số 2618/QĐ-BKHCN và có hướng dẫn triển khai như sau:

1. Về danh mục các nền tảng số dùng chung:

- Các nền tảng số trong dùng chung danh mục được xây dựng tập trung và dùng chung do các cơ quan tại Trung ương chủ trì triển khai; được sử dụng nguồn vốn Trung ương để đầu tư, mua sắm, thuê, duy trì, vận hành, bảo trì theo Nghị quyết 193/2025/QH15 ngày 19/2/2026 về việc thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia và các văn bản có liên quan.

- Danh mục nền tảng số được phân thành bốn nhóm:

+ Nhóm các nền tảng số giải quyết thủ tục hành chính và tương tác với người dân, doanh nghiệp. Nhóm này bao gồm nền tảng tương tác với công dân, cử tri của Quốc hội; Cổng dịch vụ công quốc gia để làm đầu mối cung cấp các thủ tục hành chính trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp. Mỗi bộ, ngành có một hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi của bộ, ngành đó và kéo dài tới các địa phương để giải quyết tất cả các thủ tục hành chính tại Trung ương và địa phương.

+ Nhóm các nền tảng phục vụ quản trị và chỉ đạo, điều hành: bao gồm các nền tảng phục vụ chuyển đổi số công tác quản trị nội bộ, quản trị hành chính, công tác báo và chỉ đạo điều hành của các cơ quan đảng, cơ quan thuộc Quốc hội và Chính phủ.

+ Nhóm các nền tảng cung cấp dịch vụ hạ tầng cơ bản, dùng chung: bao gồm các nền tảng hạ tầng cơ bản dùng chung cho các cơ quan, cung cấp dịch vụ cho các nền tảng khác kết nối, khai thác, sử dụng; các nền tảng phục vụ kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu; cung cấp các công cụ số dùng chung cho các cơ quan có nhu cầu.

+ Nhóm nền tảng phục vụ nghiệp vụ chuyên ngành: bao gồm các nền tảng chuyên ngành trong từng lĩnh vực cụ thể. Các nền tảng này được xây dựng và sử dụng chung từ trung ương tới địa phương phục vụ quản lý nhà nước của ngành, lĩnh vực, vùng.

2. Về các nội dung triển khai của các cơ quan chủ quản nền tảng số:

a) Về xây dựng và công bố kế hoạch triển khai nền tảng số

- Các cơ quan chủ quản cần xây dựng và công bố kế hoạch triển khai chi tiết nền tảng số dùng chung và công bố cho các cơ quan, bộ, ngành, địa phương biết để phối hợp xây dựng, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để khai thác, sử dụng cũng như dự trù kế hoạch xây dựng các phần mềm dùng riêng tránh chồng lấn.

- Các nền tảng trong danh mục bao gồm cả xây dựng mới hoặc nâng cấp, hoàn thiện từ các phần mềm, hệ thống đã có đáp ứng các tiêu chí kỹ thuật khuyến nghị tại Phụ lục 2 của Quyết định số 2618/QĐ-BKHCN để bảo đảm khả năng dùng chung cho nhiều cơ quan, đơn vị, cá nhân khác nhau.

- Kế hoạch triển khai chi tiết cần nêu rõ kết quả đạt được hằng tháng, các mốc thời gian hoàn thành các nhiệm vụ quy định tại điểm b, c và d Khoản 1 Điều 2 của Quyết định số 2618/QĐ-BKHCN và thời điểm hoàn thành và đưa vào sử dụng nền tảng số dùng chung. *(Kế hoạch triển khai chi tiết nền tảng số được Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn tại văn bản số 3668/BKHCN-CĐSQG ngày 5/8/2025 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực, vùng).*

a) Về việc khảo sát người dùng, ban hành quy định về tính năng, chức năng, nghiệp vụ, dịch vụ cho người dùng, phạm vi triển khai của nền tảng số dùng chung:

- Việc triển khai xây dựng, hoàn thiện nền tảng số dùng chung cần tiến hành khảo sát nhu cầu nghiệp vụ ở tất cả các cơ quan tại Trung ương và địa phương trong phạm vi triển khai, sử dụng.

- Cần xác định rõ cụ thể từng đối tượng người dùng và dịch vụ do nền tảng cung cấp cho đối tượng đó. Các dịch vụ là các nhu cầu nghiệp vụ thực tế của các đối tượng mà nền tảng đó có thể đáp ứng và hỗ trợ chuyển đổi số:

Ví dụ: đối với nền tảng cán bộ công chức, viên chức quốc gia:

* Các dịch vụ cung cấp cho cán bộ công chức, viên chức: Nộp hồ sơ tuyển dụng; Đăng ký và nộp hồ sơ xin thi nâng ngạch; Gửi báo cáo đề xuất thi đua khen thưởng...

* Các dịch vụ cung cấp cho cán bộ phụ trách quản lý cán bộ công chức, viên chức: tiếp nhận hồ sơ tuyển dụng; tiếp nhận hồ sơ xin thi nâng ngạch; tiếp nhận báo cáo đề xuất thi đua khen thưởng;

* Các dịch vụ cho lãnh đạo có thẩm quyền: xét duyệt hồ sơ...

* Các dịch vụ cho cán bộ quản lý nhà nước về cán bộ công chức, viên chức: thống kê tình hình cán bộ công chức, viên chức trong cả nước...

- Các tính năng, chức năng, nghiệp vụ, dịch vụ cho người dùng, phạm vi triển khai cần công bố sớm để các địa phương, các cơ quan khác biết để không xây dựng các phần mềm chồng lấn. Dự thảo ban hành các tính năng, chức năng, nghiệp

vụ, dịch vụ cho người dùng, phạm vi triển khai có thể gửi xin ý kiến của Bộ Khoa học và Công nghệ để bảo đảm sự đồng bộ.

c) Về xây dựng và công bố kiến trúc của nền tảng số:

- Kiến trúc của nền tảng số cần công bố cho các cơ quan có liên quan cách thức tương tác, khả năng kết nối, mở rộng của nền tảng, giúp các cơ quan, địa phương chủ động và chuẩn bị sẵn điều kiện kết nối cần thiết để kết nối khi nền tảng đưa vào vận hành (đầu chờ kết nối).

- Kiến trúc nền tảng số phải phù hợp với Quy định số 05-QĐ/BCĐTW ngày 27/8/2025 của Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về mô hình liên thông số thống nhất, hiệu quả và quản trị dựa trên dữ liệu trong hệ thống chính trị;

- Kiến trúc của nền tảng số phải phù hợp với Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số.

- Kiến trúc của nền tảng số cần được thiết kế hoặc thiết kế lại để nâng cấp (re-engineering) trên cơ sở áp dụng các tiêu chí được quy định trong Phụ lục 2 của Quyết định số 2618/QĐ-BKHCN:

- + Triển khai tập trung trên hạ tầng điện toán đám mây, có khả năng co giãn, mở rộng theo nhu cầu sử dụng nhanh chóng; năng lực phục vụ của nền tảng số phụ thuộc vào hạ tầng, chỉ cần điều chỉnh, bổ sung cơ sở hạ tầng vật lý là có thể nâng cao năng lực vận hành của nền tảng mà không bị hạn chế bởi phần mềm.

- + Các tính năng, chức năng của nền tảng số không được cố định (fixcode); phải xây dựng động để cho phép người dùng cuối tự thay đổi, tùy biến tính năng, quy trình, báo cáo, eform... theo nhu cầu sử dụng thông qua giao diện người dùng (self-service). Tính năng này giúp các cơ quan, địa phương có thể cấu hình, tùy biến phù hợp với nhu cầu đặc thù của các cơ quan mà không phải lập trình lại hoặc sửa đổi để phù hợp với yêu cầu riêng của các cơ quan.

- + Kiến trúc cần theo hướng mở để có khả năng cho phép phát triển tính năng mới, thay đổi tính năng mà không cần lập trình hoặc yêu cầu lập trình tối thiểu hoặc việc điều chỉnh, bổ sung các tính năng mà không phải dừng hoạt động của toàn bộ nền tảng hoặc hạn chế tối thiểu việc dừng hoạt động.

- + Tích hợp chữ ký số tại các bước theo quy định của mỗi nghiệp vụ bảo đảm giao dịch điện tử trên môi trường mạng.

- + Có khả năng cung cấp dịch vụ ngay cho đơn vị mới, người dùng mới; phân cấp quản trị cho địa phương, nhóm người dùng.

- + Kết nối với nền tảng trung gian phục vụ kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu với các nền tảng số khác (Nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu quốc gia, Nền tảng chia sẻ, điều phối dữ liệu của Trung tâm dữ liệu quốc gia...).

- + Cung cấp bộ SDK (Software Development Kit) và API để cho phép các địa phương phát triển các ứng dụng tương tác mở rộng chức năng của nền tảng. Trường hợp các địa phương có các hệ thống khác có thể kết nối, tương tác với qua

API để thực hiện các hoạt động tương tự như trên giao diện của nền tảng. Các địa phương cũng có thể xây dựng các ứng dụng riêng theo đặc thù của mình mở rộng từ tảng được triển khai từ Trung ương.

+ Bảo đảm an toàn, an ninh mạng theo quy định của pháp luật.

+ Khuyến khích xây dựng nền tảng theo mô hình Multi-tenant (đa cơ quan, tổ chức)- là một kiến trúc phần mềm hoặc hệ thống trong đó nhiều tổ chức (tenant) cùng chia sẻ một hệ thống phần mềm và cơ sở hạ tầng, nhưng dữ liệu và cấu hình của từng cơ quan, tổ chức vẫn được tách biệt và bảo mật.

d) Về tổ chức triển khai:

- Khuyến nghị thành lập tổ, ban triển khai nền tảng số trong đó bao gồm cả nhân sự về công nghệ thông tin, nhân sự hiểu biết về quy trình nghiệp vụ cốt lõi của nền tảng số, nhân sự ở cả cơ quan Trung ương và địa phương.

- Chỉ định một kiến trúc sư trưởng của nền tảng số.

- Cử đầu mối liên hệ (đơn vị chủ trì, cán bộ theo dõi) đối với mỗi nền tảng để Bộ Khoa học và Công nghệ tiện liên hệ, phối hợp trong quá trình triển khai các nền tảng số.

3. Đối với các địa phương:

- Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị chủ quản nền tảng số dùng chung để khảo sát, xây dựng các tính năng, chức năng, phạm vi, dịch vụ, kiến trúc nền tảng số; xây dựng, hoàn thiện nền tảng số đáp ứng yêu cầu thực tế tại địa phương.

- Tổ chức triển khai sử dụng nền tảng số dùng chung và thực hiện đầy đủ quyền, trách nhiệm của chủ quản dữ liệu đối với dữ liệu phát sinh trong quá trình sử dụng nền tảng số này.

- Chủ động rà soát để triển khai các phần mềm, hệ thống thông tin dùng riêng của địa phương mình nhưng không chồng lấn với các nền tảng số dùng chung. Trường hợp chưa xác định rõ sự chồng lấn do các cơ quan chủ quản nền tảng số dùng chung chưa ban hành quy định về tính năng, chức năng, phạm vi, dịch vụ của nền tảng số thì có văn bản xin ý kiến các bộ, ngành chủ quản của nền tảng số đó về nội dung triển khai của mình.

- Đối với các phần mềm triển khai dùng riêng trong phạm vi địa phương (không bao gồm các nền tảng số dùng chung của Trung ương):

+ Ưu tiên các phần mềm, ứng dụng có khả năng dùng chung cho toàn bộ hoặc nhiều cơ quan, đơn vị trên địa bàn (bao gồm cả việc triển khai đến cấp xã nếu có nghiệp vụ liên quan). Cấp xã không tự xây dựng các phần mềm, ứng dụng riêng lẻ khi đã có giải pháp dùng chung của tỉnh hoặc Trung ương.

+ Việc lựa chọn và triển khai phải đảm bảo phù hợp với Kiến trúc Chính quyền điện tử/Chính quyền số của địa phương, đồng thời thống nhất với các kế hoạch, chiến lược về chuyển đổi số đã được cấp có thẩm quyền tại địa phương phê duyệt.

+ Trước khi xây mới ứng dụng chuyên ngành đặc thù, phải trao đổi, thống nhất với Bộ quản lý chuyên ngành ở Trung ương để đảm bảo tương thích, tránh trùng lặp.

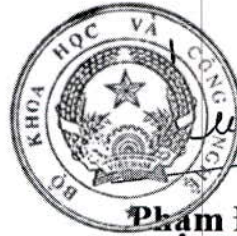
Đề thúc đẩy việc triển khai xây dựng các nền tảng số dùng chung và tăng tính phối hợp giữa các cơ quan bộ, ngành, địa phương, Bộ Khoa học và Công nghệ tổng hợp, công bố kế hoạch triển khai xây dựng nền tảng số của các cơ quan chủ quản tại địa chỉ: <https://qrco.app/3ugW> hoặc quét QR code tại văn bản này (Bộ Khoa học và Công nghệ sẽ thường xuyên bổ sung thêm khi các cơ quan cung cấp).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Phạm Đức Long;
- Cục Chuyển đổi số- Cơ yếu, VPTW;
- Cục Thông tin, Thống kê;
- Trung tâm Công nghệ thông tin;
- Lưu: VT, CDSQG (NTDLS).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Phạm Đức Long

Kế hoạch triển khai các nền tảng số dùng chung

